

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN B  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2020/HNGĐ - ST  
Ngày 17/6/2020  
*V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi dưỡng  
con chung khi ly hôn".*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Như Long

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Lương Tuất Mạnh

2. Bà: Trần Thị Thu Hương

**Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:  
Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 46/2020/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi dưỡng con chung khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

**1- Nguyên đơn:** Chị Sùng Thị M.

Địa chỉ: Thôn S, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn chị Sùng Thị M là ông Hồ A Ch - Sinh năm: 1995.

Hộ khẩu thường trú: Xã Y, huyện S, tỉnh Sơn La.

Nơi ở: Ngách 24, ngõ 1, đường Trần Quốc H, phường D, quận C, thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

**2- Bị đơn:** Anh Vàng Seo V.

ĐKKHKT: Thôn S, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Hiện đang tập chung cải tạo tại trại giam Quyết Tiến, huyện S, tỉnh Tuyên Quang - Vắng mặt tại phiên tòa (Đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện của chị Sùng Thị M và các bản tự khai cùng các tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án thì chị Sùng Thị M và Vàng Seo V đều xác nhận anh, chị về chung sống với nhau như vợ chồng, trên cơ sở tự nguyện từ thời gian ngày 15/5/2007, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương nh-

ưng không đăng ký kết hôn. Sau ngày cưới anh, chị về chung sống với nhau tại Thôn S, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai và đã có 02 con chung với nhau sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm trong làm ăn và tạo dựng cuộc sống gia đình và nuôi dạy con cái, dẫn đến anh, chị thường xuyên xảy ra cãi chửi lẫn nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình. Khi mâu thuẫn xảy ra anh, chị đã được hai bên gia đình, anh em bạn bè khuyên giải nhiều lần nhưng đều không có kết quả. Tháng 9/2014 anh Vàng Seo V có hành vi vi phạm pháp luật và bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 18 (Mười tám) năm tù về tội "Mua bán trẻ em" và tội "Mua bán người". Hiện nay anh Vàng Seo V đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam Quyết Tiến, tỉnh Tuyên Quang. Nhận thấy tình cảm không còn, ngày 27/02/2020 chị Sùng Thị M đã làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện B giải quyết không công nhận chị và anh Vàng Seo V là vợ chồng.

Tại biên bản lấy lời khai của anh Vàng Seo V ngày 06/5/2020 anh Vàng Seo V cũng xác nhận anh chị về chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Về nguyên nhân mâu thuẫn như chị Sùng Thị M trình bày là đúng. Đến nay chị Sùng Thị M có yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết không công nhận anh và chị Sùng Thị M là vợ chồng, anh Vàng Seo V cũng nhất trí.

**Về con chung:** Chị Sùng Thị M và anh Vàng Seo V đều xác nhận trong thời gian chung sống cho đến nay anh, chị đã có 02 con chung.

Cháu lớn: Sùng Thị H - Sinh ngày: 20/10/2008;

Cháu thứ hai: Sùng Minh C - Sinh ngày: 09/9/2009;

Hiện nay các cháu đều khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở với chị Sùng Thị M tại Thôn S, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn chị Sùng Thị M có yêu cầu xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 cháu Sùng Thị H và cháu Sùng Minh C cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Sùng Thị M không yêu cầu anh Vàng Seo V phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung vì thực tế hiện nay anh Vàng Seo V đang chấp hành hình phạt tù nên không có điều kiện để nuôi dưỡng con. Tại biên bản lấy lời khai của anh Vàng Seo V ngày 06/5/2020 anh Vàng Seo V cũng nhất trí.

**Về tài sản chung:** Chị Sùng Thị M và anh Vàng Seo V đều xác nhận trong thời gian chung sống anh, chị chưa tạo dựng được tài sản gì chung, nên khi tòa án giải quyết không công nhận anh, chị là vợ chồng, anh, chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về công nợ chung:** Chị Sùng Thị M và anh Vàng Seo V đều xác nhận trong thời gian chung sống anh chị không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ gì nên anh, chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn tại phiên tòa: Sau khi phân tích đánh giá tình trạng hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Sùng Thị M và anh Vàng Seo V người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 9; Khoản 1 Điều 14; Điều 15; Khoản 2 Điều 53; Điều 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình chấp nhận những yêu cầu của chị Sùng Thị M xử không công nhận chị Sùng Thị M và anh Vàng Seo V là vợ chồng. Về con đề nghị Hội đồng xét xử giao cả 02 cháu Sùng

Thị H cháu Sùng Minh C cho chị Sùng Thị M chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Trình bày những quan điểm về thủ tục tố tụng tại phiên tòa cũng như trong quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã thực hiện đầy đủ các bước thu thập chứng cứ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Tuy nhiên trong vụ án này do bị đơn là anh Vàng Seo V hiện đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam Quyết Tiến, tỉnh Tuyên Quang do vậy Tòa án không tiến hành hòa giải về việc nuôi dưỡng con chung đối với các đương sự được. Mặt khác các đương sự về chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn do vậy Tòa án phải đưa vụ án ra xét xử là đúng với quy định của pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 9; Khoản 1 Điều 14; Điều 15; Khoản 2 Điều 53; Điều 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Xử không công nhận chị Sùng Thị M và Vàng Seo V là vợ chồng.

**2. Về con chung:** Xử giao cháu Sùng Thị H - Sinh ngày 20/10/2008 và cháu Sùng Minh C - Sinh ngày 09/9/2009 cho chị Sùng Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Vàng Seo V không phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

**[1]. Về quan hệ hôn nhân:** Chị Sùng Thị M và anh Vàng Seo V chung sống với nhau như vợ chồng từ thời gian ngày 15/5/2007, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Đây là cuộc hôn nhân bất hợp pháp không được pháp luật thừa nhận. Sau ngày cưới anh, chị về chung sống hòa thuận hạnh phúc đã có 02 con chung với nhau thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do quan điểm, cách sống không thống nhất với nhau trong làm ăn tạo dựng cuộc sống gia đình và nuôi dạy con cái. Xuất phát từ đó anh, chị thường xuyên xảy ra cãi chửi lẫn nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình. Khi mâu thuẫn xảy ra anh, chị đã được hai bên gia đình, anh em bạn bè khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Đến tháng 9/2014 anh Vàng Seo V có hành vi vi phạm pháp luật và bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 18 (Mười tám) năm tù về tội "Mua bán trẻ em" và tội "Mua bán người". Hiện nay anh Vàng Seo V đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam Quyết Tiến, tỉnh Tuyên Quang. Nhận thấy tình cảm không còn, ngày 27/02/2020 chị Sùng Thị M đã làm

đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện B giải quyết không công nhận chị và anh Vàng Seo V là vợ chồng.

Tại bản tự khai của anh Vàng Seo V ngày 06/5/2020 anh Vàng Seo V cũng xác nhận anh, chị về chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Về nguyên nhân mâu thuẫn như chị Sùng Thị M trình bày là đúng. Đến nay chị Sùng Thị M có yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết không công nhận anh và chị Sùng Thị M là vợ chồng, anh Vàng Seo V cũng nhất trí.

Xét thấy việc chung sống của chị Sùng Thị M và anh Vàng Seo V là trái với các qui định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, nay chị Sùng Thị M có yêu cầu đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết không công nhận chị và anh Vàng Seo V không phải là vợ chồng. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của chị Sùng Thị M, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Sùng Thị M; Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận là có căn cứ phù hợp với Khoản 1 Điều 9, Khoản 2 Điều 53 luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

**[2]. Về con chung:** Chị Sùng Thị M và anh Vàng Seo V đều xác nhận trong thời gian chung sống cho đến nay anh, chị đã có 02 con chung.

Cháu lớn: Sùng Thị H - Sinh ngày: 20/10/2008;

Cháu thứ hai: Sùng Minh C - Sinh ngày: 09/9/2009;

Hiện nay các cháu đều khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở với chị Sùng Thị M tại Thôn S, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn chị Sùng Thị M có yêu cầu xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 cháu Sùng Thị H và cháu Sùng Minh C cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Sùng Thị M không yêu cầu anh Vàng Seo V phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung vì thực tế hiện nay anh Vàng Seo V đang chấp hành hình phạt tù nên không có điều kiện để nuôi dưỡng con.

Tại phiên tòa hôm nay xét đề nghị của chị Sùng Thị M, ý kiến đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về con chung. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với các quy định tại Khoản 1 Điều 14; Điều 15, 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình Việt Nam, phù hợp với tâm tư và nguyện vọng của các cháu. Đảm bảo được quyền, lợi ích về mọi mặt cho các cháu. Nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

**[3] Về tài sản chung:** Chị Sùng Thị M và anh Vàng Seo V đều xác nhận trong thời gian chung sống anh chị chưa tạo dựng được tài sản gì chung nên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

**[4] Về công nợ chung:** Chị Sùng Thị M và anh Vàng Seo V đều xác nhận trong thời gian chung sống anh chị không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

**[5]. Về án phí:** Chị Sùng Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên.

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 9; Khoản 1 Điều 14; Điều 15; Khoản 2 Điều 53; Điều 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Xử không công nhận chị Sùng Thị M và anh Vàng Seo V là vợ chồng.

**2. Về con chung:** Xử giao cháu Sùng Thị H - Sinh ngày: 20/10/2008; Cháu Sùng Minh C - Sinh ngày: 09/9/2009 cho chị Sùng Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Vàng Seo V không phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Anh Vàng Seo V có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

**3. Về án phí:** Chị Sùng Thị M phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0009871 ngày 28/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai.

Xác nhận chị Sùng Thị M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

*Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện B;
- THA dân sự huyện B;
- UBND thị trấn Phong Hải, huyện B;
- Các đương sự (2);
- Người BVQLHP của đương sự;
- Lưu HS – TA - VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Phạm Như Long**

